

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà **Trịnh Thị Bích T**, sinh năm 1981

ĐKTT: 60 N, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Ông **Võ Phước B**, sinh năm 1981

ĐKTT: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** xác định có hai con chung tên **Võ Gia B1** (nam), sinh ngày 16/4/2010 và **Võ Gia H** (nam), sinh ngày 10/8/2015.

Khi ly hôn, bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** thống nhất giao **Võ Gia B1** và **Võ Gia H** cho bà **Trịnh Thị Bích T** trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà **Trịnh Thị Bích T** không yêu cầu ông **Võ Phước B** cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Ông **Võ Phước B** có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** xác định tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Bà **Trịnh Thị Bích T** và ông **Võ Phước B** xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- THADS quận Ninh Kiều;
- UBND phường Cái Khế.
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Ánh